

Bản án số: 238/2024/HSST

Ngày 30/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc Anh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Bằng, ông Nguyễn Trung Giang.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà:*** Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 30/7/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến thụ lý số 244/2024/HSST, ngày 12/7/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2024/QĐXXST-HS ngày 17/7/2024 đối với các bị cáo:

1. Phạm Công D, sinh năm 1964;

HKTT: Khu 1, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 6/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Bá Thành (đã chết); Con bà Phạm Thị Sự (đã chết); Gia đình có 14 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Trần Ngọc Thúy, sinh năm 1969; Con: 01 con, sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Năm 1981 đến năm 1988 Phạm Công D bị bắt tập trung cải tạo 02 lần với tổng thời gian cải tạo là 06 năm;

+ Năm 1989 Phạm Công D bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Ninh, tỉnh Hà Bắc xử phạt 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong toàn bộ bản án;

+ Tháng 6/1990 Phạm Công D bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Ninh, tỉnh Hà Bắc xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án;

+Tại bản án số 316 ngày 23/3/1993, Công Dững bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tuyên y án sơ thẩm, xử phạt 12 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” Đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2024 đến nay có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

2. Hoàng Văn A, sinh năm 1995;

HKTT: Làng Chong, xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Tuyết (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Bích, sinh năm 1960; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; Vợ: Hoàng Thị Thu Mỹ, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Con: 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 10/2021/HSST ngày 26/3/2021, Văn Anh bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2024 đến nay có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

3. Cao Văn D, sinh năm 2001;

HKTT: Làng Mai Liên, xã Nghĩa Mai, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn Lộc, sinh năm 1960; Con bà Cao Thị Mạnh (đã chết); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2024 đến nay có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

4. Lê Hùng H, sinh năm 2005;

HKTT: Làng Mai Hợp, xã Nghĩa Mai, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Chiến, sinh năm 1978; Con bà Hoàng Thị Mai, sinh năm 1980; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2024 đến nay có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 10 phút ngày 28/3/2024, tại khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang Hoàng Văn A, Cao Văn D, Lê Hùng H có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Hoàng Văn A 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số: 878/KL-KTHS ngày 30/3/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận (*số vật chứng thu giữ của Văn Anh, Văn Dũng và Hương*):

*“+ Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,1231 gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Heroine**.*

Quá trình điều tra, Hoàng Văn A, Cao Văn D, Lê Hùng H khai mua số ma túy trên của Phạm Công D. Vào hồi 10 h 15 phút ngày 28/3/2024 Phạm Công D đã ra đầu thú về hành vi bán ma túy cho Cao Văn D và tự nguyện giao nộp 08 gói đều bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Và giao nộp số tiền 300.000đ là tiền bán ma túy, trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, trên mặt trước tờ tiền có ghi chữ “ANH” và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, trên mặt trước tờ tiền có ghi chữ “HU”.

Tại bản Kết luận giám định số: 879/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận (*số vật chứng thu giữ của Công Dũng*):

*“+ Chất bột màu trắng bên trong 08 (tám) gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,7511 gam; Là ma túy; Loại ma túy: **Heroine**.*

+ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định là tiền thật”

Cáo trạng số 174/CT-VKSTPBN ngày 11/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố: Bị cáo Phạm Công D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Hoàng Văn A, Cao Văn D, Lê Hùng H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 28/3/2024, sau khi ăn sáng xong, Hoàng Văn A, Cao Văn D và Lê Hùng H cùng nhau đi bộ đến khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh chơi. Tại đây, Văn Anh, Dũng và Hương bàn bạc thống nhất mỗi người góp số tiền 100.000 đồng để đi mua 300.000 đồng ma túy Heroine. Văn Anh đưa cho Dũng 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, trên mặt trước tờ tiền có ghi chữ “ANH”, Dũng cầm tiền và đưa lại cho Văn Anh 01 tờ

tiền mệnh giá 100.000 đồng. Hướng đưa cho Dũng 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, trên mặt trước tờ tiền có ghi chữ “HU”. Khi cả ba đang đi bộ đến khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh thì gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện bán ma túy. Văn Dũng đi đến gần Công Dũng hỏi mua ma túy. Công Dũng bán cho Văn Dũng 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000đ. Văn Dũng cầm lấy gói ma túy Heroine đưa cho Văn Anh cất giấu ở tay phải. Sau đó Văn Dũng, Văn Anh và Hướng cùng đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 10 phút ngày 28/3/2024, khi cả ba đang đi bộ tại khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh thì có lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng.

Phạm Công D thừa nhận đã bán cho Văn Dũng 01 gói ma túy Hêrôin với giá 300.000đ. Nguồn gốc số ma túy mà Công Dũng bán và cất giấu trên người là do Công Dũng mua của một người đàn ông không quen biết ở thành phố Từ Sơn 09 gói ma túy Heroine giá 1.800.000 đồng với mục đích để bán kiếm lời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Công D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo Hoàng Văn A, Cao Văn D, Lê Hùng H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt:

Phạm Công D từ 42 đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2024

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt:

Hoàng Văn A từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2024

Cao Văn D từ 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2024

Lê Hùng H từ 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2024

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, trên mặt trước tờ tiền có ghi chữ “ANH” và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, trên mặt trước tờ tiền có ghi chữ “HU”.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát

viên: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/3/2024, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 28/3/2024, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định số 878/KL-KTHS và bản kết luận giám định số 879/KL-KTHS ngày 30/3/2024, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 08 giờ 10 phút ngày 28/3/2024, tại khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Hoàng Văn A, Cao Văn D, Lê Hùng H có hành vi cất giữ trái phép 0,1231 gam ma túy Heroine.

Phạm Công D có hành vi bán 0,1231 gam ma túy Heroine cho Cao Văn D và cất giấu 0.7511 gam ma túy Heroine với mục đích để bán kiếm lợi nhuận. Tổng cộng là 0.8742 gam ma túy Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Công D đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy phạm vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Hoàng Văn A, Cao Văn D, Lê Hùng H đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép các chất ma túy, phạm vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn cho xã hội, làm ảnh hưởng đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]: Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án trên bị cáo Phạm Công D phải chịu trách nhiệm độc lập về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo Văn Anh, Văn Dũng, Hùng Hương các bị cáo cùng rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng, mỗi bị cáo góp 100.000đ, do vậy các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với vai trò ngang nhau.

[4] Về nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Phạm Công D có nhân thân xấu bị cáo 02 lần bị bắt tập trung cải tạo và 03 lần bị Tòa án kết án. Bị cáo Hoàng Văn A 01 lần bị Tòa án kết án. Mặc dù các bị cáo đã được xóa án tích nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Còn các bị cáo Cao Văn D và bị cáo Lê Hùng H không có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án lần nào nhưng các bị cáo cũng là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Bởi vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Song, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn nhận tội nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 BLHS. Bị cáo Phạm Công D đã ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bởi vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng, kinh tế phụ thuộc gia đình, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo Công Dũng là tiền bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Công Dũng ở khu vực thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh ngày 28/3/2024, Công Dũng không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS

Tuyên bố bị cáo Phạm Công D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Phạm Công D 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/03/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 30/7/2024 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS; khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn A, Cao Văn D, Lê Hùng H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Hoàng Văn A 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/03/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 30/7/2024 để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt: Cao Văn D 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/03/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 30/7/2024 để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt: Lê Hùng H 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/03/2024. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 30/7/2024 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 878/KL-KTHS ngày 30/3/2024 và số 879/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ được niêm phong có mã tài sản: 111000013843A hiện đang gửi

giữ tại kho bạc Nhà nước theo biên bản giao nhận số 19/2024/BBGN – KBNN ngày 02/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh và Kho bạc Nhà nước Bắc Ninh.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh BN
- Trại tạm giam CATBN
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Cơ quan ĐTCATPBN
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ngọc Anh